TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 4 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N** **Độc lập - Tự do- Hạnh phúc**
Số: **287**/2025/QĐST-HNGĐ	*Quận 4, ngày 27 tháng 6 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 4

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý 250/2025/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 06 năm 2025 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:
Ông Nguyễn Sỹ Hoài N, sinh năm 1989;
Bà Trần Thị Xuân L, sinh năm 1990;
Cùng địa chỉ: 670/87/28 X, Phường Y, Quận Z, TP.Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Xét thấy, tại biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19/6/2025, các đương sự đã thỏa thuận như sau:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Sỹ Hoài N và bà Trần Thị Xuân L xác định tình cảm vợ chồng không còn nên yêu cầu Tòa án công nhận việc thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Ông N và bà L xác định có một con chung tên Nguyễn Trần Bảo C, sinh ngày 10/11/2015. Hai bên thỏa thuận, giao con chung cho bà L trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục. Hai bên đương sự thỏa thuận không cấp dưỡng nuôi con.

[3] Về tài sản chung: Ông N và L tự thỏa thuận giải quyết.

[4] Về nghĩa vụ chung vợ chồng: Ông N và bà L xác nhận không có.

[5] Về lệ phí: Ông N tự nguyện nộp toàn bộ.

Xét thấy việc thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội nên Tòa án công nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Sỹ Hoài N và bà Trần Thị Xuân L thuận tình ly hôn (Giấy chứng nhận kết hôn số 82/2014, Quyển số 01/2014 do Ủy ban nhân dân Phường 3, Quận 4, TP.Hồ Chí Minh cấp ngày 19/11/2014).

- Về con chung: Ông N và bà L xác định có một con chung tên Nguyễn Trần Bảo C, sinh ngày 10/11/2015. Hai bên thỏa thuận, giao con chung cho bà L trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục. Hai bên đương sự thỏa thuận không cấp dưỡng nuôi con.

Ông N có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được quyền cản trở; nhưng ông N không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con của người đang trực tiếp nuôi con.

Vì lợi ích của con khi có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật, Toà án có thể quyết định việc thay đổi người trực nuôi con hoặc hạn chế quyền của cha, mẹ đối với con chưa thành niên.

- Về tài sản chung: Ông N và bà L tự thỏa thuận giải quyết.

- Về nghĩa vụ chung vợ chồng: Ông N và bà L xác nhận không có.

- Về lệ phí: Lệ phí ly hôn sơ thẩm là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) ông N tự nguyện nộp toàn bộ. Số tiền này được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí mà ông N đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí số 0008923 ngày 22/5/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 4. Ông N đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 4;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Tòa án TP. Hồ Chí Minh;
- Chi cục THADS Quận 4;
- Lưu: Hồ sơ, VPTA.

THẨM PHÁN

Nguyễn Trung Tính